

Số: 22/TB-BVTC

Thuận Châu, ngày 04 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc mời chào giá cung cấp dịch vụ tư vấn: Kiểm tra, đánh giá tình trạng, giám định chất lượng thiết bị, máy móc đã qua sử dụng.
Định giá hoặc thẩm định giá tài sản.**

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tư vấn

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội ban hành ngày 24/11/2015;

Căn cứ vào Luật thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được quốc hội thông qua ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật giá số 16/2023/QH15 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 19/06/2023;

Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công ngày 21/06/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công, Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Điều 51. Thanh lý tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập);

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá; Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá về thẩm định giá.

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/04/2023 hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài

sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu trân trọng kính mời các Công ty có đầy đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia chào giá cung cấp dịch vụ tư vấn: Giám định, kiểm tra, đánh giá tình trạng, chất lượng thiết bị, máy móc đã qua sử dụng phục vụ thanh lý, ghi sổ kế toán theo các thông tin sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu.

Địa chỉ: Tiểu khu 9, Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ngô Thị Kim Oanh. Số điện thoại liên hệ: 0974907819.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp qua đường bưu điện đến địa chỉ: Phòng văn thư: Tầng 1, Khu nhà hành chính Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu. Tiểu khu 9, Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 8h ngày 08 tháng 04 năm 2025 đến trước 17h ngày 18 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên đơn vị sẽ không tiếp nhận.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Nội dung danh mục dịch vụ chào giá: Chi tiết theo *Phụ lục 1, Phụ lục 2 đính kèm*.

2. Biểu mẫu báo giá theo yêu cầu tại *phụ lục 3*: 02 bản gốc.

3. Hồ sơ chào giá phải cung cấp tối thiểu các nội dung chính như sau:

- Số lượng: 01 bản chính hoặc bản công chứng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Quyết định hoặc văn bản được tổ chức giám định chất lượng, thẩm định giá của cấp có thẩm quyền còn hiệu lực.

- Cung cấp ít nhất 01 hợp đồng tương tự đã ký kết về cung cấp dịch vụ tham gia chào giá, thời gian từ năm 2024 trở đi.

- Doanh nghiệp/đơn vị được lựa chọn phải thuộc Danh sách công khai doanh nghiệp/đơn vị có chức năng giám định chất lượng; định giá hoặc thẩm định giá tài sản theo quy định của Bộ khoa học công nghệ, Bộ Tài chính.

- Doanh nghiệp/đơn vị được lựa chọn không thuộc trường hợp không được thẩm định giá theo quy định của Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023; Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/07/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thẩm định viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật giá và quy định của pháp luật, có kinh nghiệm trong lĩnh vực thẩm định giá; doanh nghiệp thẩm định giá có uy tín,...

- Giá dịch vụ giám định chất lượng và định giá tài sản trọn gói (đã bao gồm các chi phí đi khảo sát, thu thập thông tin để thẩm định giá, thuế, phí lệ phí (nếu có))

- Các tiêu chí khác: Cung cấp chứng thư, báo cáo thẩm định theo quy định, chịu trách nhiệm về Giám định, kiểm tra, đánh giá tình trạng, chất lượng thiết bị, máy móc đã qua sử dụng. Định giá hoặc thẩm định giá tài sản: 03 bản.

4. Nội dung thực hiện:

Bệnh viện tiến hành theo 02 bước tương ứng với 02 dịch vụ:

- Bước 1 (dịch vụ 1): Giám định, kiểm tra, đánh giá tình trạng, chất lượng thiết bị, máy móc đã qua sử dụng đính kèm danh mục;

- Bước 2 (dịch vụ 2) Căn cứ kết quả của bước 1 để định giá hoặc thẩm định giá tài sản đính kèm danh mục.

- Đơn vị có thể lựa chọn báo giá 01 trong hai dịch vụ hoặc báo giá cho cả 02 dịch vụ. Nếu báo giá cho cả 02 dịch vụ yêu cầu đơn vị đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của cả 02 dịch vụ theo quy định của pháp luật.

5. Một số lưu ý:

Các Doanh nghiệp/đơn vị tham gia chào giá phải đảm bảo tính độc lập, không có mối quan hệ với nhau và chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ chào giá.

Trường hợp đơn vị, tổ chức được lựa chọn không đến làm thủ tục ký hợp đồng trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết phê duyệt kết quả chỉ định thầu (lựa chọn) đơn vị/tổ chức tư vấn Giám định, kiểm tra, đánh giá tình trạng, chất lượng thiết bị, máy móc đã qua sử dụng; thẩm định (định giá) tài sản. Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu có quyền liên hệ và ký hợp đồng với đơn vị tổ chức có các tiêu chí phù hợp tiếp theo.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty/Doanh nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Trang Web BVTC;
- Lưu: VT, HSTS.



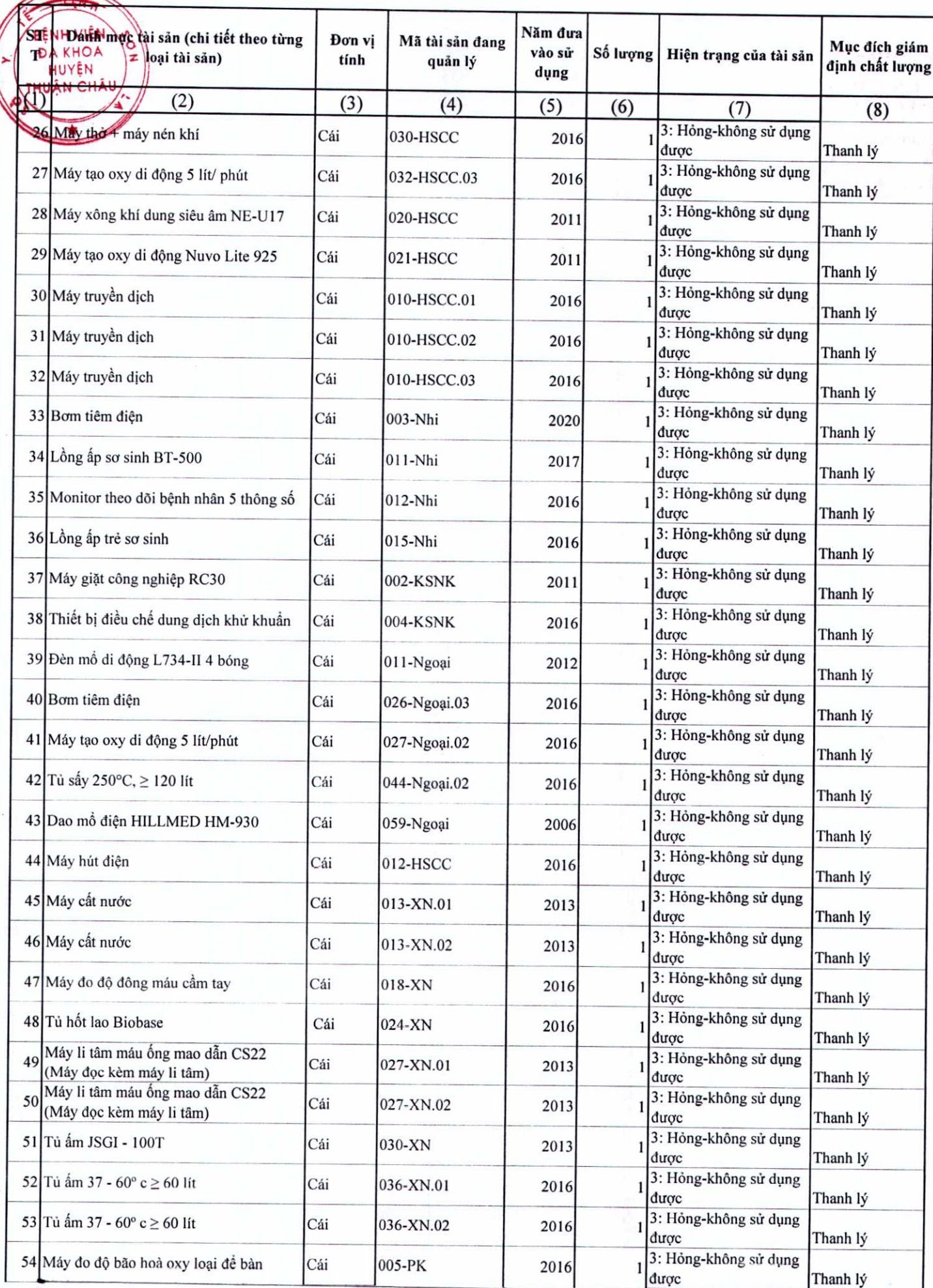
Hà Việt Phương

Phụ lục 1

DANH MỤC DỊCH VỤ TƯ VẤN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TÌNH TRẠNG, GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG THIẾT BỊ, MÁY MÓC ĐÃ QUA SỬ DỤNG

(Đính kèm thông báo số 22/TB-BVTC ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu)

ST T	Danh mục tài sản (chi tiết theo từng loại tài sản)	Đơn vị tính	Mã tài sản đang quản lý	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng	Hiện trạng của tài sản	Mục đích giám định chất lượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bộ thử kính có gọng đeo	Cái	005-PKBSGD	2003	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
2	Monitor sản khoa 02 chức năng	Cái	006-KS.01	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
3	Monitor sản khoa 02 chức năng	Cái	006-KS.02	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
4	Ghế răng và phụ kiện	Cái	006-PKBSGD	2003	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
5	Bộ khám điều trị TMH + Ghế khám	Cái	007-PKBSGD	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
6	Máy theo dõi bệnh nhân cho phòng mổ IntelliVue MP50	Cái	008-Ngoại	2011	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
7	Đèn Clar treo trần 46072R	Cái	008-PKBSGD	2019	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
8	Bơm tiêm điện	Cái	011-HSCC.02	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
9	Bơm tiêm điện	Cái	011-HSCC.03	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
10	Máy thở SaViNa (dranger)	Cái	018-HSCC	2012	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
11	Máy điện tim 3 cần	Cái	020-Ngoại	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
12	Bơm truyền dịch Optima PT	Cái	022-HSCC	2011	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
13	Bơm tiêm điện Injectomat Agilia	Cái	023-HSCC	2011	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
14	Bơm tiêm điện Injectomat Agilia	Cái	024-HSCC	2011	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
15	Máy thở + máy nén khí	Cái	032-Ngoại	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
16	Máy thở trẻ em + máy nén khí	Cái	033-Ngoại	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
17	Máy phun dung dịch khử trùng phòng mổ	Cái	035-Ngoại	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
18	Monitoring TDBN HM9000FP	Cái	041-Ngoại	2006	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
19	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu, kiểu Argus OXM plus	Cái	TS007	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
20	Máy Laser điều trị, kiểu AL 170	Cái	TS047.01	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
21	Máy Laser điều trị, kiểu AL 170	Cái	TS047.02	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
22	Máy điều trị từ trường điện tĩnh kiểu HIVAMAT 200	Cái	TS048	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
23	Máy sốc tim TEC-5621K	Cái	TS060	2017	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
24	Máy tạo oxy Novo lite 925	Cái	TS061	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
25	Máy siêu âm đen trắng 02 đầu dò kèm máy in Mylab20	Cái	TS062	2013	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý



ST T	BỆNH VIỆN Đanh mục tài sản (chi tiết theo từng loại tài sản) HUYỆN THUẬN CHÂU	Đơn vị tính	Mã tài sản đang quản lý	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng	Hiện trạng của tài sản	Mục đích giám định chất lượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
55	Bộ đèn Led chiếu sáng	Bộ	003-PKBSGD	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
56	Bộ đèn Led chiếu sáng	Bộ	010-PKBSGD	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
57	Máy in màu phun màu khổ A4 Epson L805	Cái	003-CDHA	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
58	Bộ đèn Led chiếu sáng	Cái	004-CDHA	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
59	Máy Photocopy ricoh MP 3053	Cái	014-TCHC	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
60	Bộ đèn Led chiếu sáng	Bộ	022-TCHC	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
61	Máy tính để bàn HP 8200	Cái	022-PKBSGD	2014	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
62	Máy tính HP 260-P019L	Cái	024-LCK	2016	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
63	Bộ đèn Led chiếu sáng	Bộ	033-HSCC	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
64	Điều hòa nhiệt độ SamSung AS-12RU	Cái	002-Dược	2011	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
65	Máy tính xách tay HP 14-R010TU	Cái	004-KHNV	2015	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
66	Phần mềm dtsoft	Cái	008-KHNV	2017	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
67	Phần mềm quản lý sử dụng website	Cái	003-KHNV	2020	1	3: Hỏng-không sử dụng được	Thanh lý
68	Hệ thống làm ẩm thờ oxy dòng cao (HFNC)	Hệ thống	TBYT02	2022	1	Chưa sử dụng	Xác định nguyên giá, giá trị còn lại để ghi sổ kế toán về giá trị
69	Máy BKVM-HF1	Máy	TBYT01	2022	1	Chưa sử dụng	
70	Máy Monitor	Máy	023-LCK	2019	1	Đang sử dụng	
71	Tủ lạnh bảo quản vắc-xin	Cái	029-KS	2022	1	Đang sử dụng	Xác định số m2, nguyên giá, giá trị còn lại để ghi sổ kế toán về giá trị
72	Sân phơi lợp mái tôn	m2	019-VKT	2017	1	Đang sử dụng	

Phụ lục 2

DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG ĐỊNH GIÁ HOẶC THẨM ĐỊNH GIÁ

(Định kèm thông báo số 22/TB-BVTC ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu)

STT	Mã công cụ dụng cụ đang quản lý	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
I Công cụ dụng cụ, vật tư									
1	010-TN	Camera TB cảnh giới (Thuộc hạng mục điện thoại)	2014	cái	1	-		Không quan sát được	Thanh lý
2	CCDC00343	Quạt treo tường điện cơ 91	2016	cái	1	600.000		Cháy nguồn điện	Thanh lý
3	CCDC00455	Đệm mút bọc da sần 0,9x1,9x0,7	2019	cái	6	6.888.000		Rách da, mút xẹp, rách	Thanh lý
4	CCDC00460	Đệm mút bọc da sần 1,2m	2015	cái	8	-		Rách da, mút xẹp, rách	Thanh lý
5	CCDC00630	Kéo	2017	cái	1	-		Gãy	Thanh lý
6	CCDC00657	Quạt cây điện cơ 91 Model: QĐ:CN450P	2022	cái	1	410.000		Cháy nguồn điện	Thanh lý
7	CCDC00737	Đệm mút bọc da sần	2019	cái	8	9.184.000		Rách da, mút xẹp, rách	Thanh lý
8	CCDC00764	Giường sắt	2015	cái	1	-		Hàn rỉ	Thanh lý
9	CCDC00925	Màn hồng hải KTR1,2mx2m	2023	cái	2	130.000		Rách	Thanh lý
10	CCDC00132	Ghế gấp tựa HP M3	2015	cái	1	320.000		Hồng đệm, gãy chân ghế	Thanh lý
11	010-TCKT	Điện thoại bản panasonic	2014	cái	1			Hồng không sử dụng được	Thanh lý
12	CCDC00289	Quạt cây điện cơ 2000	2015	cái	1			Hồng nguồn không mở được	Thanh lý
13	CCDC00298	Quạt cây điện cơ 91	2016	cái	1	450.000		Hồng nguồn không mở được	Thanh lý
14	CCDC00117	Ghế có đệm tựa bọc da SG 901 KT: 635x660x1085cm	2021	tt	1	2.373.333		Gãy chân, hồng tuỷ lực	Thanh lý
15	CCDC00078	Bục phát biểu	2015	cái	1	1.550.000		Mục, mủn	Thanh lý
16	CCDC00139	Ghế gỗ nội trường; KT: 520mm x 760mm x 1200mm	2015	cái	6	4.500.000		Gãy	Thanh lý
17	013-PKBSGD	Ti vi 42 inch (Thuộc hạng mục điện thoại mạng)	2014	cái	1			Cháy màn hình	Thanh lý
18	014-PKBSGD	Máy tính bộ FPT Elead 2130 (Thuộc hạng mục điện thoại, mạng)	2014	bộ	2			Hồng main, nguồn	Thanh lý
19	015-PKBSGD.02	Máy in canon 2900 (Thuộc hạng mục truyền thanh)	2014	cái	1			Hồng cụm sấy, main	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ đang quản lý	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
20	016-PKBSGD	Máy in canon 2900 (Thuộc hạng mục tin học)	2016	cái	1			Hỏng cụm sấy, main	Thanh lý
21	025-KS.01	Máy tính đồng bộ FPT Elead G2030 (Thuộc hệ thống mạng tin học)	2016	bộ	1			Hỏng main, nguồn	Thanh lý
22	026-KS	Máy tính đồng bộ FPT Elead 2130 (Thuộc hạng mục truyền thanh)	2014	bộ	1			Hỏng main, nguồn	Thanh lý
23	028-LCK	Máy in canon 2900 (Thuộc hạng mục truyền thanh)	2014	cái	1			Hỏng cụm sấy, main	Thanh lý
24	CCDC00319	Quạt trần	2013	cái	8			Cháy tụ điện mô tơ	Thanh lý
25	CCDC00324	Quạt trần	2017	cái	4	2.780.000		Cháy tụ điện mô tơ	Thanh lý
26	CCDC00338	Quạt treo tường dật dây - Điện cơ 91	2017	cái	1	390.000		Cháy tụ điện mô tơ	Thanh lý
27	CCDC00471	Bình chữa cháy MT3	2023	cái	5	3.025.000		Đã sử dụng, hết áp suất	Thanh lý
28	TS002	Máy tính đồng bộ FPT Elead 2130 (Thuộc hạng mục truyền thanh)		bộ	2			Hỏng cụm sấy, main	Thanh lý
29	TS003	Máy tính đồng bộ FPT Elead G2030 (Thuộc hệ thống mạng tin học)		bộ	1			Hỏng cụm sấy, main	Thanh lý
30	TS077-(HMDT)	Máy tính bộ FPT Elead 2130 (Thuộc hạng mục điện thoại, mạng)		bộ	1			Hỏng cụm sấy, main	Thanh lý
31	CCDC00243	Kệ gỗ để tài liệu HP W654xD280xH1550	2016	cái	1	1.150.000		Hỏng thanh đỡ tủ, cánh tủ	Thanh lý
32	CCDC00356	Tủ đứng 2 buồng HP đựng quần áo	2011	cái	2	5.980.000		Hỏng cánh tủ	Thanh lý
33	CCDC00397	Tủ đứng 2 buồng	2011	cái	1	2.990.000		Hỏng cánh tủ, thân tủ sau	Thanh lý
34	CCDC00641	Huyết áp, ống nghe	2022	cái	1	443.000		Hỏng quả bóp, dây thừng	Thanh lý
35	CCDC00642	Huyết áp, ống nghe	2022	cái	1	443.000		Hỏng quả bóp, dây thừng	Thanh lý
36	CCDC00003	Âm ly toa A230 30W	2017	cái	1	4.200.000		Không lên nguồn	Thanh lý
37	CCDC00114	Ghế băng nhựa loại 4 ghế	2020	cái	1			Gãy chân ghế	Thanh lý
38	CCDC00346	Quạt treo tường điện cơ 91	2016	cái	1	600.000		Không quay	Thanh lý
39	CCDC00434	Huyết áp và ống nghe	2024	cái	1	580.000		Chảy nhựa, không đo được	Thanh lý
40	CCDC00639	Huyết áp và ống nghe	2022	cái	1	443.000		Chảy nhựa, không đo được	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
41	CCDC00640	Huyết áp và ống nghe	2022	cái	2	886.000		Chảy nhựa, không đo được	Thanh lý
42	011-PK	Cây lấy số Thuộc hệ thống mạng tin học)	2016	cái	1			Không sử dụng được	Thanh lý
43	CCDC00566	Cân đo chiều cao Tz120	2016	cái	1	1.850.000		Rỉ sét, cân không chính xác	Thanh lý
44	CCDC00145	Ghế nhựa	2011	cái	2	110.000		Vỡ hông mặt ghế	Thanh lý
45	CCDC00175	Ghế tựa HP W395xD455xH1040	2016	cái	1	680.000		Hông chân ghế	Thanh lý
46	CCDC00603	Vỏ chăn 1,4m x 1,2m	2015	cái	15			Rách, hông	Thanh lý
47	CCDC00604	Màn tuyn đơn không cửa R1mxD2mxCl,5m	2017	cái	161			Rách, hông	Thanh lý
48	CCDC00605	Ga chun trải giường	2017	cái	330			Rách, hông	Thanh lý
49	CCDC00606	Ga phủ giường	2017	cái	51			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
50	CCDC00609	Chăn thường (Ruột+vỏ)	2011	cái	6			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
51	CCDC00614	Ruột gối bệnh nhân 35cmx50cm	2015	cái	45			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
52	CCDC00615	Ruột chăn nhẹ	2015	cái	66			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
53	CCDC00616	Ruột chăn nặng 1,4mx2m	2022	cái	33			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
54	CCDC00622	Quần bệnh nhân người lớn	2016	cái	4			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
55	CCDC00624	Váy bệnh nhân khoa sản	2015	cái	40			Rách, hông, ổ loang nổ	Thanh lý
56	CCDC00646	Xe đẩy dọn vệ sinh đa năng 112,5cm x 51 cm - 96cm	2021	cái	1	2.850.000		Gãy thân xe, hông bánh	Thanh lý
57	CCDC00649	Bình đeo vai phun thuốc khử khuẩn Đức Thịnh 16 lít	2022	cái	1	280.000		Hông bơm sinh hơi, gãy tay cần phun, vòi phun	Thanh lý
58	CCDC00123	Ghế đôn Inox	2020	cái	2	374.000		Gãy chân	Thanh lý
59	CCDC00143	Ghế nhựa	2011	cái	2	110.000		Vỡ, gãy chân	Thanh lý
60	CCDC00188	Ghế xoay HP lưới	2016	cái	1	994.000		Hông chân ghế	Thanh lý
61	CCDC00269	Máy in Laser Jet Pro M402D	2019	cái	1	7.140.000		Hông bộ phận sấy, hông bảng điều khiển	Thanh lý
62	CCDC00340	Quạt treo tường điện cơ 91	2016	cái	1	600.000		Gãy cánh, hông bảo vệ	Thanh lý
63	CCDC00451	Đệm mút bọc da sân 0,6x1,9x0,7	2020	cái	1	1.000.000		Rách da, mút	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ BỆNH VIỆN ĐANG QUẢN HUYỆN THUẬN CHÂU	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
64	CCDC00459	Đệm mút bọc da sẵn 1,2m	2015	cái	1			Rách da, mút	Thanh lý
65	CCDC00581	Cọc truyền	2015	cái	6			Gãy chân	Thanh lý
66	CCDC00550	Huyết áp và ống nghe	2015	cái	1			Thùng túi hơi	Thanh lý
67	025-Nhi	Camera 1 B cann giới (Thuộc hạng mục điện thoại)	2014	cái	1			Hỏng củ phát	Thanh lý
68	026-Nhi	Điện thoại bàn Panasonic nội mạng (Thuộc hạng mục truyền thanh)	2014	cái	1			Hỏng mạch điện	Thanh lý
69	CCDC00104	Ghế băng nhựa 4 ghế	2015	cái	4			Gãy chân	Thanh lý
70	CCDC00474	Máy đo nồng độ oxy EDAN	2020	cái	1			Hỏng mạch điện	Thanh lý
71	CCDC00748	Chuông báo bác sỹ	2019	cái	1			Hỏng mạch điện	Thanh lý
72	CCDC00051	Bàn làm việc HP xám	2011	cái	1	1.200.000		Gãy hết chân bàn	Thanh lý
73	CCDC00053	Bàn làm việc màu vàng	2016	cái	1			Gãy hết chân bàn	Thanh lý
74	CCDC00121	Ghế đôn Inox	2020	cái	2	374.000		Gãy chân	Thanh lý
75	CCDC00141	Ghế nhựa	2011	cái	9	495.000		Gãy chân	Thanh lý
76	CCDC00186	Ghế xoay HP lưới	2016	cái	1	994.000		Gãy chân	Thanh lý
77	CCDC00258	Máy in Lase Jet Pro	2016	cái	1	7.000.000		Không in được, đã sửa nhiều lần	Thanh lý
78	CCDC00453	Đệm mút bọc da sẵn 0,9x1,9x0,7	2019	cái	70	80.360.000		Rách da, mút xẹp, rách	Thanh lý
79	CCDC00458	Đệm mút bọc da sẵn 1,2m	2015	cái	4			Rách da, mút xẹp, rách	Thanh lý
80	CCDC00617	Hộp đựng dụng cụ nhôm	2015	cái	1			Han rỉ	Thanh lý
81	CCDC00626	Kéo	2017	cái	7			Han rỉ	Thanh lý
82	CCDC00634	Khay Inox chữ nhật nhỏ	2015	cái	6	576.000		Han rỉ	Thanh lý
83	CCDC00638	Khay inox chữ nhật nhỏ	2015	cái	3	378.000		Han rỉ	Thanh lý
84	CCDC00672	Panh dài	2015	cái	1			Han rỉ, gãy	Thanh lý
85	CCDC00093	Đồng hồ treo tường	2019	cái	1			Không chạy	Thanh lý
86	CCDC00317	Quạt trần	2013	cái	4			Hỏng nguồn, cháy biến áp	Thanh lý
87	CCDC00464	Đệm mút bọc da sẵn 1mx1,9x0,7	2020	cái	4	5.200.000		Hỏng rách da bọc, mút mún rách	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ đang quản lý	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
					1039				
II Tài sản cố định									
1	005-PKBSGD	Bộ thử kính có gọng đeo	2003	Cái	1	18.367.000	-	Các chi tiết kính ở mờ	Thanh lý
2	006-KS.01	Monitor sản khoa 02 chức năng	2016	Cái	1	106.000.000	-	Hồng nguồn	Thanh lý
3	006-KS.02	Monitor sản khoa 02 chức năng	2016	Cái	1	106.000.000	-	Hồng nguồn	Thanh lý
4	006-PKBSGD	Ghế răng và phụ kiện	2003	Cái	1	116.070.000	-	Không nâng hạ được, không hút được	Thanh lý
5	007-PKBSGD	Bộ khám điều trị TMH + Ghế khám	2013	Cái	1	228.237.197	-	Không nâng hạ được.	Thanh lý
6	008-Ngoại	Máy theo dõi bệnh nhân cho phòng mổ IntelliVue MP50	2011	Cái	1	178.526.540	-	Không đo được huyết áp và phân áp oxy	Thanh lý
7	008-PKBSGD	Đèn Clar treo trần 46072R	2019	Cái	1	16.805.000	5.881.750	Hồng nguồn không lên	Thanh lý
8	011-HSCC.02	Bơm tiêm điện	2016	Cái	1	49.998.000	-	Hồng mạch điều khiển chính	Thanh lý
9	011-HSCC.03	Bơm tiêm điện	2016	Cái	1	49.998.000	-	Hồng mạch điều khiển chính	Thanh lý
10	018-HSCC	Máy thở SaViNa (dranger)	2012	Cái	1	20.545.479	-	Hồng nguồn	Thanh lý
11	020-Ngoại	Máy điện tim 3 cần	2013	Cái	1	11.444.132	-	Loạn sóng không đo được	Thanh lý
12	022-HSCC	Bơm truyền dịch Optima PT	2011	Cái	1	17.783.743	-	Liệt bàn phím, không điều chỉnh được tốc độ giọt	Thanh lý
13	023-HSCC	Bơm tiêm điện Injectomat Agilia	2011	Cái	1	16.859.646	-	Hồng mạch điều khiển chính	Thanh lý
14	024-HSCC	Bơm tiêm điện Injectomat Agilia	2011	Cái	1	16.859.646	-	Liệt bàn phím, không điều chỉnh được tốc độ giọt	Thanh lý
15	032-Ngoại	Máy thở + máy nén khí	2016	Cái	1	799.965.000	-	Lỗi mạch điều khiển, khí ra phổi giả không đạt yêu cầu	Thanh lý
16	033-Ngoại	Máy thở trẻ em + máy nén khí	2016	Cái	1	799.940.000	-	Lỗi mạch điều khiển, khí ra phổi giả không đạt yêu cầu	Thanh lý
17	035-Ngoại	Máy phun dung dịch khử trùng phòng mổ	2016	Cái	1	240.000.000	-	Hồng không bơm được hoá chất	Thanh lý
18	041-Ngoại	Monitoring TDBN HM9000FP	2006	Cái	1	163.300.000	-	Hồng nguồn	Thanh lý
19	TS007	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu, kiểu Argus OXM plus	2013	Cái	1	16.585.744	-	Lỗi mạch điều khiển, kết quả ra sai	Thanh lý
20	TS047.01	Máy Laser điều trị, kiểu AL 170	2013	Cái	1	44.753.201	-	2 tay soi không có tia laze	Thanh lý
21	TS047.02	Máy Laser điều trị, kiểu AL 170	2013	Cái	1	44.753.201	-	2 tay soi không có tia laze	Thanh lý
22	TS048	Máy điều trị từ trường điện tĩnh kiểu HIVAMAT 200	2013	Cái	1	95.243.992	-	Hồng nguồn	Thanh lý
23	TS060	Máy sốc tim TEC-5621K	2017	Cái	1	115.000.000	14.375.000	Không nạp và phóng được điện	Thanh lý
24	TS061	Máy tạo oxy Novo lite 925	2013	Cái	1	42.850.000	-	Không có o xy ra	Thanh lý
25	TS062	Máy siêu âm đen trắng 02 đầu dò kèm máy in Mylab20	2013	Cái	1	351.029.894	-	Lỗi thước đo	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ đăng quản lý	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
88	CCDC00564	Ghế tựa nan hòa phát	2015	cái	2			Gãy chân	Thanh lý
89	CCDC00341	Quạt treo tường điện cơ 91	2016	cái	6	3.600.000		Gãy cánh, không quay	Thanh lý
90	CCDC00493	Tủ đầu giường Inox	2011	cái	5	4.250.000		Gãy cánh, tay cầm	Thanh lý
91	CCDC00600	Đệm mút R 1,2m	2015	cái	13			Rách vỏ bọc da	Thanh lý
92	CCDC00094	Đồng hồ treo tường	2019	cái	2			Hỏng, vỡ	Thanh lý
93	CCDC00144	Ghế nhựa	2011	cái	2	110.000		Gãy chân, vỡ	Thanh lý
94	CCDC00288	Phích nước	2019	cái	1			Vỡ	Thanh lý
95	CCDC00849	Ga Pyeoda KT 0,9mx1,9m	2023	cái	2	690.000		Rách	Thanh lý
96	CCDC00142	Ghế nhựa	2011	cái	1	55.000		Gãy chân ghế	Thanh lý
97	CCDC00469	Máy điện châm	2013	cái	3	6.885.108		Hỏng nguồn	Thanh lý
98	CCDC00737	Máy xoa bóp cầm tay con cá heo	2021	cái	2	700.000		Hỏng bánh răng, đã sửa nhiều lần	Thanh lý
99	CCDC00744	Đệm mút 1m	2019	cái	5			Rách da, không còn mút	Thanh lý
100	CCDC00786	Máy sưởi	2022	cái	1			Cháy nguồn, cháy bóng	Thanh lý
101	CCDC00036	Bàn làm việc HP 1,2m x 60cm	2011	cái	1	960.000		Gãy cánh tủ	Thanh lý
102	CCDC00643	Huyết áp, ống nghe	2022	cái	1	443.000		Hỏng quả bóp, kim đồng hồ không nhảy	Thanh lý
103	009-KHNV	Máy in canon 2900 (Thuộc hạng mục tin học)	2016	cái	1			Hỏng sấy, hỏng main	Thanh lý
104	CCDC00042	Bàn làm việc HP 1,4x0,7	2011	cái	1	1.500.000		Vỡ, gãy chân	Thanh lý
105	CCDC00133	Ghế gấp tựa HP M3	2010	cái	1	320.000		Gãy chân	Thanh lý
106	CCDC00257	Máy in Canon LBP 3300	2014	cái	1	5.300.000		Hỏng bánh răng	Thanh lý
107	020-TCHC	Bộ lưu điện UPS Santak (Thuộc hệ thống mạng tin học)	2016	cái	2			Cháy tụ phản cứng	Thanh lý
108	024-TCHC	Camera TB cảnh giới (Thuộc hạng mục điện thoại)	2014	cái	2			Cháy cam	Thanh lý
109	CCDC00566	Hàng rào thép mạ kẽm R1,3xC1m	2020	cái	2	1.916.000		Gãy, han rỉ	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ đang quản lý	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
26	030-HSCC	Máy thở + máy nén khí	2016	Cái	1	799.965.000		Hỏng mạch nguồn, mạch điều khiển chính	Thanh lý
27	032-HSCC.03	Máy tạo oxy di động 5 lít/phút	2016	Cái	1	50.000.000		Lưu lượng oxy ra không đạt, hay tắt nguồn	Thanh lý
28	020-HSCC	Máy xông khí dung siêu âm NE-U17	2011	Cái	1	10.616.854	-	Không tạo được khí dung	Thanh lý
29	021-HSCC	Máy tạo oxy di động Nuvo Lite 925	2011	Cái	1	18.728.376	-	Lưu lượng oxy ra không đạt	Thanh lý
30	010-HSCC.01	Máy truyền dịch	2016	Cái	1	64.990.000		Liệt bàn phím, không điều chỉnh được tốc độ giọt	Thanh lý
31	010-HSCC.02	Máy truyền dịch	2016	Cái	1	64.990.000		Không điều chỉnh được tốc độ giọt truyền dịch	Thanh lý
32	010-HSCC.03	Máy truyền dịch	2016	Cái	1	64.990.000		Không điều chỉnh được tốc độ giọt truyền dịch	Thanh lý
33	003-Nhi	Bơm tiêm điện	2020	Cái	1	24.800.000	11.160.000	Hỏng mạch điện	Thanh lý
34	011-Nhi	Lồng ấp sơ sinh BT-500	2017	Cái	1	145.000.000	18.125.000	Cháy mạch điện	Thanh lý
35	012-Nhi	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	2016	Cái	1	315.000.000	-	Cháy mạch điện	Thanh lý
36	015-Nhi	Lồng ấp trẻ sơ sinh	2016	Cái	1	259.995.000	-	Cháy mạch điện	Thanh lý
37	002-KSNK	Máy giặt công nghiệp RC30	2011	Cái	1	342.066.000		Hỏng màn hình điều khiển chính, trục máy, bi	Thanh lý
38	004-KSNK	Thiết bị điều chế dung dịch khử khuẩn	2016	Cái	1	180.000.000		Hỏng bảng điều khiển chính không khắc phục được	Thanh lý
39	011-Ngoại	Đèn mổ di động L734-II 4 bóng	2012	Cái	1	75.000.000		Hỏng nguồn, cháy bóng	Thanh lý
40	026-Ngoại.03	Bơm tiêm điện	2016	Cái	1	49.998.000		Lỗi mạch điều khiển chính	Thanh lý
41	027-Ngoại.02	Máy tạo oxy di động 5 lít/phút	2016	Cái	1	50.000.000		Hỏng nguồn	Thanh lý
42	044-Ngoại.02	Tủ sấy 250°C, ≥ 120 lít	2016	Cái	1	90.000.000		Cháy mai so, cháy mạch chính	Thanh lý
43	059-Ngoại	Dao mổ điện HILLMED HM-930	2006	Cái	1	139.000.000		Hỏng nguồn	Thanh lý
44	012-HSCC	Máy hút điện	2016	Cái	1	39.998.000		Hỏng bộ nguồn	Thanh lý
45	013-XN.01	Máy cất nước	2013	Cái	1	78.644.200		Hỏng hệ thống đốt nóng, gia nhiệt	Thanh lý
46	013-XN.02	Máy cất nước	2013	Cái	1	78.644.200		Hỏng hệ thống đốt nóng, gia nhiệt	Thanh lý
47	018-XN	Máy đo độ đông máu cầm tay	2016	Cái	1	209.800.000		Hỏng mạch điều khiển	Thanh lý
48	024-XN	Tủ hút lao Biobase	2016	Cái	1	97.000.000		Bật không lên nguồn	Thanh lý
49	027-XN.01	Máy li tâm máu ống mao dẫn CS22 (Máy đọc kèm máy li tâm)	2013	Cái	1	46.289.517		Hỏng trục quay	Thanh lý
50	027-XN.02	Máy li tâm máu ống mao dẫn CS22 (Máy đọc kèm máy li tâm)	2013	Cái	1	46.289.517		Hỏng trục quay	Thanh lý
51	030-XN	Tủ ấm JSJI - 100T	2013	Cái	1	40.552.871		Hỏng bộ đốt nhiệt	Thanh lý
52	036-XN.01	Tủ ấm 37 - 60° c ≥ 60 lít	2016	Cái	1	64.985.000		Nhiệt độ không ổn định, không còn nhu cầu sử dụng	Thanh lý

STT	Mã công cụ dụng cụ đang quản lý	Tên công cụ dụng cụ	Năm đưa vào sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hiện trạng của tài sản	Mục đích định giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(6)	(7)	(6)
53	036-XN.02	Tủ ấm 37 - 60° c ≥ 60 lít	2016	Cái	1	64.985.000		Nhiệt độ không ổn định, không còn nhu cầu sử dụng	Thanh lý
54	005-PK	Máy đo độ bão hoà oxy loại để bàn	2016	Cái	1	79.990.000		Không bật được nguồn	Thanh lý
55	003-PKBSGD	Bộ đèn Led chiếu sáng	2015	Bộ	1	19.800.000		Đèn không sáng	Thanh lý
56	010-PKBSGD	Bộ đèn Led chiếu sáng	2015	Bộ	1	19.800.000		Đèn không sáng	Thanh lý
57	003-CĐHA	Máy in màu phun màu khổ A4 Epson L805	2016	Cái	1	12.000.000	-	Hỏng khay mực	Thanh lý
58	004-CĐHA	Bộ đèn Led chiếu sáng	2015	Cái	1	19.800.000	-	Đèn không sáng	Thanh lý
59	014-TCHC	Máy Photocopy ricoh MP 3053	2015	Cái	1	96.100.000		Hỏng cụm sấy, kéo giấy mô tơ	Thanh lý
60	022-TCHC	Bộ đèn Led chiếu sáng	2015	Bộ	1	19.800.000		Đèn không sáng, hỏng ắc quy	Thanh lý
61	022-PKBSGD	Máy tính để bàn HP 8200	2014	Cái	1	16.800.000		Hỏng main, nguồn	Thanh lý
62	024-LCK	Máy tính HP 260-P019L	2016	Cái	1	13.000.000		Hỏng main, nguồn	Thanh lý
63	033-HSCC	Bộ đèn Led chiếu sáng	2015	Bộ	1	19.800.000		Đèn không sáng, hỏng ắc quy	Thanh lý
64	002-Dược	Điều hòa nhiệt độ Samsung AS-12RU	2011	Cái	1	11.363.636		Hỏng không sử dụng được	Thanh lý
65	004-KHNV	Máy tính sách tay HP 14-R010TU	2015	Cái	1	14.000.000		Hỏng vỏ máy	Thanh lý
66	008-KHNV	Phần mềm dtsoft	2017	Cái	1	15.000.000		Không mở vào miền được, không còn nhu cầu sử dụng	Thanh lý
67	003-KHNV	Phần mềm quản lý sử dụng website	2020	Cái	1	39.670.000		Không mở vào miền được, không còn nhu cầu sử dụng	Thanh lý
68	TBYT02	Hệ thống làm ấm thở oxy dòng cao (HFNC)	2022	Hệ thống	1			Chưa sử dụng	Xác định Nguyên giá, giá trị còn lại để ghi sổ kế toán
69	TBYT01	Máy BKVM-HF1	2022	Máy	1			Chưa sử dụng	
70	023-LCK	Máy Monitor	2019	Máy	1			Đang sử dụng	
71	029-KS	Tủ lạnh bảo quản vắc-xin	2022	Cái	1			Đang sử dụng	Xác định số m2, nguyên giá, giá trị còn lại để ghi sổ kế toán
72	019-VKT	Sân phơi lợp mái tôn	2017	m2	1			Đang sử dụng	



Tên công ty/đơn vị:.....
Địa chỉ/Văn phòng đại diện/Trụ sở chính:.....
Số điện thoại:.....
Mã số thuế:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẬN CHÂU**
Địa chỉ: Tiểu khu 9, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

Trên cơ sở Thông báo về việc báo giá dịch vụ tư vấn số...../TB-BVTC ngày.....tháng.....năm 2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu.

Công ty.....xin báo giá dịch vụ tư vấn đến Quý bệnh viện như sau:

1. Danh mục chi tiết:

STT	Tên dịch vụ	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trước thuế (đồng) (bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện dịch vụ)	Thành tiền chưa có VAT (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
...							
n							
Giá trước thuế			x	x	x		
Thuế VAT (...%)			x	x	x		
Giá sau thuế			x	x	x		



(Số tiền bằng chữ:.....)

2. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí và các loại thuế để thực hiện dịch vụ theo quy định của pháp luật hiện hành
3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày (Tối thiểu 90 ngày) , kể từ ngày 18/04/2025
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
5. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Không thực hiện tạm ứng; Theo các điều khoản ký kết trong hợp đồng
6. Chúng tôi cam kết:

Báo giá trên là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

Không có hành vi trao đổi để thống nhất làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ hoặc giá trị tài sản thẩm định giá nhằm vụ lợi, trục lợi

Đáp ứng đủ các điều kiện về tư cách hợp lệ của nhà thầu tại Điều 5, Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023

..., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)